

Bản án số: **223/2022/HSST**

Ngày 24/8/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**

**- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Duy Chính.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Nhung.

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Hoàng Yên, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 200/2022/HSST ngày 11/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2022/QĐXXST-HS ngày 08/8/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **NHT**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1994; Nơi cư trú: Tổ 13, phường TD, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1974; Con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1976; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lầu Y K, sinh năm 2001; Có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2022 đến nay).

*(Có mặt tại phiên tòa).*

**Người chứng kiến:** Ông ĐVT, sinh năm 1983, trú tại 13, phường TD, thành phố Thái Nguyên. ( *vắng mặt* ).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 21/4/2022, tổ công tác của Công an phường ĐVT, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 09 của phường thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên khai tên là NHT và tự giác giao nộp từ túi quần trước bên phải T đang mặc cho tổ công tác 01 bao thuốc lá màu xanh nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 01 túi nilon nhỏ màu trắng chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng và chất tinh thể màu trắng (theo T khai là ma túy đá). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng:

Số viên nén màu hồng thu giữ của NHT có khối lượng 0,206 gam (niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định).

Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của NHT có khối lượng 0,306 gam (niêm phong ký hiệu T4 gửi giám định).

Tại Kết luận giám định số 640/KL-KTHS ngày 29/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

Các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu T1 gửi định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,206 gam.

Chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu T4 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,306 gam.

Tại Cơ quan điều tra, NHT khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/4/2022, T đi xe ôm từ chợ TD đến khu vực tổ 09, phường ĐVT, thành phố Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, T gặp và mua của 01 nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy đá và hồng phiến được gói bằng túi nilon màu trắng đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu xanh với giá 400.000 đồng. Mua xong, T cất gói ma túy đá vào túi quần phía trước bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường ĐVT phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của NHT phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án: - 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,105 gam ma túy và vỏ mẫu hoàn lại sau giám định. - 01 bì niêm phong ký hiệu T4 bên trong chứa 0,203 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định. - 01 bì niêm phong ký hiệu T3 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu. - 01 vỏ bao

thuốc lá Thăng Long màu xanh. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 202/CT-VKSNDTPTN ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố NHT về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo NHT phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề xuất xử phạt NHT mức án từ 24 đến 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo.. không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 11 giờ 20 phút ngày 04/7/2022, tại khu vực tổ 09, phường DVT, thành phố Thái Nguyên,

NHT đang có hành vi tàng trữ 0,512 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường ĐVT, thành phố Thái Nguyên phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép ma túy là 0,512 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

**Nội dung điều 249 quy định:**

***“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:***

...

***c) ..., Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”***

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội thì bị cáo người có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự và là người lao động thuần túy nhưng không biết phát huy bản chất của người lao động lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào..

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp..

[6] Vật chứng của vụ án: + Cẩn tịch thu tiêu hủy: - 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,105 gam ma túy và vỏ mẫu hoàn lại sau giám định; - 01 bì niêm phong ký hiệu T4 bên trong chứa 0,203 gam ma túy và vỏ bao mẫu

hoàn lại sau giám định; - 01 bì niêm phong ký hiệu T3 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu; - 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu xanh.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với số ma túy bị thu giữ, NHT khai đã mua của một nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí:

- Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định..nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

***Bồi các lễ trên;***

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Tuyên bố:**

1. Bị cáo **NHT** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: NHT **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự. + Tịch thu tiêu hủy: - 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,105 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; - 01 bì niêm phong ký hiệu T4 bên trong chứa 0,203gam ma túy và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; - 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu xanh; 01 bì niêm phong ký hiệu T3 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

*Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng số 252 ngày 15/7/2022.*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo NHT phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo.
- Lưu HS; lưu BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Duy Chinh**



